

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH H YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 31/2023/HS-ST
Ngày 20 tháng 9 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH H YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Phạm Bá Hân
Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Văn Thuần
Ông Nguyễn Văn Hậu
- *Thư ký phiên toà* : Bà Hoàng Thị Ái- Thư ký TAND huyện Ân Thi
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh H Yên tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Hảo- Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở TAND huyện Ân Thi, tỉnh H Yên. TAND huyện Ân Thi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình S sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 31/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 06/9/2023 đối với bị cáo:

Trần Huy H sinh năm: 1976. Giới tính: Nam; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt. Chức vụ: không. Trình độ học vấn: 6/12. Con ông: Trần Huy L, sinh năm 1942 và con bà: Đặng Thị N, sinh năm 1946; Vợ: Ma Thị Hương, sinh năm 1997 (đã ly hôn tháng 4/2023); Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Không.

Tiền S: Ngày 26/9/2022 bị Ủy ban nhân dân xã Tân Phúc quyết định xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000 đồng về hành vi vi phạm các quy định về sử dụng đất đai. Ngày 02/8/2023 đã chấp hành nộp phạt.

Bị cáo Trần Huy H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/5/2023. Hiện đang tại ngoại tại địa phương

Có mặt tại phiên tòa

- Người có QLVN liên quan: 1. Anh Cao Xuân L, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Trú tại: Khu dân cư Đạo Xá, phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

2. UBND xã Tân Phúc, huyện Ân Thi

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Văn V – Chủ tịch UBND xã Tân Phúc (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng: 1. Anh Cao Xuân B, sinh năm 1975 (vắng mặt)
Trú tại: Khu dân cư Độ Xá, phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương
2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 (vắng mặt)
Trú tại: Việt An, Việt Xuân, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc
3. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1982 (vắng mặt)
Trú tại: Đỗ Mỹ, Bãi Sậy, Ân Thi, H Yên
4. Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1990 (vắng mặt)
Trú tại: An Lạc, Đồng Tiến, Khoái Châu, H Yên
5. Bà Trần Thị L, sinh năm 1966 (vắng mặt)
Trú tại: ND, TP, AT, H Yên
6. Chị Trần Thị D, sinh năm 1975 (vắng mặt)
7. Anh Trần Huy Yên, sinh năm 1981 (vắng mặt)
8. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1948 (vắng mặt)
9. Ông Bùi Đình S, sinh năm 1966 (có mặt)
- Đều trú tại: ND, TP, AT, H Yên

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 10/02/2023, tại khu vực cánh đồng Lúa thuộc thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh H Yên; Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh H Yên chủ trì phối hợp với các đơn vị chức năng phát hiện máy xúc màu vàng do anh PH Đắc Duy sinh năm 1983 ở Cầu Dồng, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương điều khiển đang xúc đất lên xe ô tô biển số 34H - 020.86 do anh Hoàng Công Việt sinh năm 1993 ở khu dân cư Tân Tiến, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương điều khiển. Tại hiện trường còn phát hiện 07 xe ô tô, gồm: xe ô tô biển số 34C - 161.78 do anh Đồng Văn Sỹ sinh năm 1973 ở khu dân cư Bích Động, Tân Tiến, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương điều khiển; xe ô tô biển số 34C - 223.14 do anh Nguyễn Văn Cường sinh năm 1991 ở phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương điều khiển; xe ô tô biển số 35H - 018.00 do anh Phạm Văn Học sinh năm 1989 ở thôn Lai Hạ, xã H An, huyện Kim Động, tỉnh H Yên điều khiển; xe ô tô biển số 89H - 026.62 do anh Nguyễn Văn Hoàng sinh năm 1993 ở thôn Vân Ngoại, xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh H Yên điều khiển; xe ô tô biển số 90C - 098.26 do anh Nguyễn Ngọc Sơn sinh năm 1980 ở thôn An Bình, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu điều khiển; xe ô tô biển số: 89H - 020.06 do anh Hoàng Xuân Dưỡng sinh năm 1987 ở xã Chính N, huyện Kim Động điều khiển; xe ô tô biển số 34H - 020.65 do anh Đặng Văn H sinh năm 1985 ở khu dân cư Tân Tiến, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương điều khiển, đang đỗ để chờ vận chuyển đất đến bến thủy nội địa của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Vi Thành ở xã Thọ Vinh, huyện Kim Động.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/02/2023, tại bến thủy nội địa của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Vi Thành ở xã Thọ Vinh, huyện Kim Động, tỉnh H Yên; Tổ công tác của Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh H Yên kiểm tra phát hiện Bùi Đức Thịnh sinh năm 1997 ở thôn Lược, xã Sơn Lai, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình có hành vi đang vận chuyển đất từ tH xe ô tô biển số 89H - 029.59 sang tàu số hiệu VP - 1421 do Nguyễn Văn H sinh năm 1968 ở thôn Việt An, xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc là chủ tàu (Đất được xúc từ tH xe ô tô xuống kHng tàu bởi một máy xúc do anh Lê Xuân Hội sinh năm 1990 ở đội 8, xã Phú Thịnh, huyện Kim Động điều khiển). Trong kHng tàu có khoảng 200 m³ đất dạng màu ghi xám. Theo Thịnh khai số đất trên xe do vận chuyển từ cánh đồng thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi để chuyển xuống tàu.

Quá trình điều tra xác minh làm rõ: Vị trí khai thác đất để vận chuyển đến bến Vi Thành ở xã Thọ Vinh, huyện Kim Động là khu đất do Trần Huy H sinh năm 1976 ở thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi đang quản lý, sử dụng có tổng diện tích 14.389m² đất trồng lúa (đất nông ngH) gồm diện tích đất của hộ gia đình H là 950m² và diện tích đất của các hộ gia đình ở cùng thôn: Trần Thị L sinh năm 1966 có diện tích là 2.514m², Trần Thị D sinh năm 1975 có diện tích là 475m², Trần Huy Yên sinh năm 1981 có diện tích là 475m², Nguyễn Thị H sinh năm 1948 có diện tích là 3.345m², Bùi Đình S sinh năm 1966 có diện tích 4.811m², Nguyễn Thị Luyến sinh năm 1952 có diện tích là 1.818m². Tháng 10/2015, 07 hộ dân nêu trên có đơn đăng ký chuyển đổi cây trồng trên đất chuyên trồng lúa nước gửi Ủy ban nhân dân xã Tân Phúc. Căn cứ vào Quyết định số 3953 ngày 08/9/2015 của Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi về việc phê duyệt bổ sung quy hoạch các vùng chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm, kết hợp chăn nuôi trồng thủy sản đến năm 2020, Ủy ban nhân dân xã Tân Phúc đã thẩm định diện tích của các hộ nêu trên thuộc vùng quy hoạch số 10, tờ bản đồ số 03 chuyển đổi cây trồng trên đất chuyên trồng lúa nước kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Sau đó, H đã mua lại đất của hộ ông Bùi Đình S theo Hợp đồng chuyển nhượng đất nông ngH ngày 02/11/2019 không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền và mua của ông Trần Huy Yên bằng miệng; mượn đất bằng miệng của 04 hộ: hộ bà Nguyễn Thị Luyến, hộ bà Trần Thị L, hộ bà Trần Thị D, hộ bà Nguyễn Thị H.

Năm 2015, H có thuê máy xúc để đào một ao tại khu đất đang quản lý với diện tích khoảng 1.000m². Năm 2016, H tiếp tục đào thêm một ao với diện tích khoảng 3.500m². Năm 2018, H đào thêm một ao có diện tích khoảng 5.000m². Tổng diện tích của 03 ao là khoảng 9.500m², chiếm khoảng 66% trên tổng diện tích 14.389m² của trang trại, chiều sâu trung bình của các ao đều khoảng 2,5m. Đến năm 2022, H tiếp tục cải tạo, đào ao đã làm nứt, lún vỡ, sạt lở đoạn bờ máng tưới trạm bơm Ninh Đạo. Ngày 26/9/2022, Ủy ban nhân dân xã Tân Phúc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 đối với Trần Huy H về hành vi trên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 13 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và khoản 3 Điều 12 Luật

Đất đai năm 2013 với số tiền 3.000.000 đồng và yêu cầu H phải san lấp trả lại đất khôi phục lại tình trạng ban đầu trước khi vi phạm.

Sau quá trình cải tạo, đào thông 03 ao với nhau vẫn còn lại 01 đoạn bờ đất giữa các ao, dài khoảng 60m, rộng khoảng 8,4m, lớp bên dưới có đất sét nên H nảy sinh ý định thuê máy xúc phần đất bên trên đắp bờ và bán phần đất sét để lấy tiền. Đến đầu tháng 2/2023, H có gọi điện cho Cao Xuân L sinh năm 1979 ở khu dân cư Độ Xá, phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương là người hay thu mua đất sét để sản xuất gạch ngói. Ngày 06/02/2023, L đến trang trại của H xem đất thấy phù hợp nên đồng ý mua. H và L thỏa thuận giá 60.000đồng/01m³ đất sét, L chịu trách nhiệm về chi phí thuê phương tiện xúc đất từ ao lên và việc thuê vận chuyển đất. H đã điện thoại cho Cao Xuân B sinh năm 1975 ở khu dân cư Độ Xá, phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (là anh trai của L) vì trước đó H đã thuê của B đào ao, đắp bờ ao. H thuê B xúc đất với giá tiền 12.000 đồng/01m³, dầu chạy do H mua. L liên hệ với Phan Văn H sinh năm 1982 ở thôn Đỗ Mỹ, xã Bãi Sậy, huyện Ân Thi để thuê xe ô tô chở đất với giá 30.000 đồng/01 tấn. Theo L khai số đất sét liên hệ bán cho một người đàn ông chỉ biết tên là L ở tỉnh Vĩnh Phúc với giá 90.000 đồng/01 tấn và vận chuyển đất theo đường sông đến bàn giao tại Phú Thọ. Để thuận tiện cho việc xác định khối lượng đất để tính tiền nên L đã liên hệ với trạm cân Linh An của anh Đỗ Văn H sinh năm 1990 ở xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu để thuê cân trọng tải các xe chở đất, với giá mỗi lượt cân xe có chở đất là 40.000 đồng/chuyến và 20.000 đồng/chuyến sau khi xe đã đổ đất. Đồng thời L liên hệ với anh Lê Văn Thành sinh năm 1983 ở thôn Trung Hòa, xã Phú Thịnh, huyện Kim Động là Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Vi Thành tại bến thủy nội địa xã Phú Thịnh, huyện Kim Động để thuê máy xúc đất từ xe ô tô xuống tàu với giá 10.000 đồng /01 tấn. L liên hệ với bà Phan Thị Hương sinh năm 1959 ở khu Hòa Phong, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là người quen qua xã hội để nhờ bà Hương thuê tàu thủy chở đất từ H Yên lên Phú Thọ. Mọi chi phí vận chuyển đất từ trang trại của H lên Phú Thọ bàn giao cho L bao gồm cả tiền thuê cân điện tử, tiền thuê xúc đất từ xe ô tô lên tàu đều do L thanh toán và L được hưởng lợi với số tiền 30.000 đồng/01 tấn đất.

Việc đào xúc đất từ trang trại của H lên xe ô tô vận chuyển đến bến thủy nội địa Vi Thành được thực hiện vào khoảng 20 giờ ngày 07/02/2023. Cao Xuân B thuê anh PH Đắc Lộc sinh năm 1983 (tên gọi khác là Duy) ở Cầu Dồng, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương là người vận hành máy xúc thực hiện xúc đất lên xe ô tô. Phan Văn H sử dụng xe ô tô biển số 89H - 016.76 để chở đất và trước đó H gọi thêm anh Nguyễn Văn Hoàng sinh năm 1993 trú tại thôn Vân Ngoại, xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu điều khiển xe ô tô biển số 89H - 026.62, Phạm Văn Học sinh năm 1989 ở thôn Lai Hạ, xã H An, huyện Kim Động điều khiển ô tô biển số 35H - 018.00 và Nguyễn Ngọc Sơn sinh năm 1980 ở thôn An Bình, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu điều khiển xe ô tô biển số 90C - 098.26 chở đất cùng. Khi các xe đến bến nội địa Vi Thành thì được anh Lê Xuân Hội - là lái máy xúc của Công ty Vi Thành xúc đất chuyển xuống tàu. Căn cứ vào kết quả cân tại trạm cân điện tử Linh

An của anh Đỗ Văn H sinh năm 1990 ở thôn An Lạc, xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu xác định, ngày 07/02/2023 H đã thực hiện hành vi đào bán được 370 tấn đất loại đất sét. Theo L khai, tối 07/02/2023 L đã gửi qua chủ tàu 24.000.000 đồng tiền tạm ứng (L không biết tên chủ tàu và số hiệu của tàu). L đã trả tiền công xúc đất từ xe xuống tàu cho anh Hội là 3.700.000 đồng. Số tiền còn lại theo L khai sau khi bị phát hiện thì L đã gửi trả lại cho người tên L và chưa thanh toán khoản tiền nào cho H.

Khoảng 20 giờ ngày 09/02/2023, tiếp tục xúc và vận chuyển đất tại trang trại của H còn có Bùi Đức Thịnh sinh năm 1997 trú tại thôn Lược, xã Sơn Lai, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình điều khiển xe ô tô biển số 89H - 029.59 tham gia vận chuyển đất. Kết quả xác định: xe của Nguyễn Văn Hoàng, Phạm Văn Học và Bùi Đức Thịnh cùng chở được 01 chuyến; xe của Phan Văn H và Nguyễn Ngọc Sơn cùng chở được 02 chuyến. Còn Hoàng Xuân Dưỡng, Đồng Văn Sỹ và Nguyễn Văn Cường đang đỗ xe đợi xúc đất lên xe thì bị phát hiện kiểm tra. Tối 09/02/2023, tại bến Vi Thành đất do các lái xe kể trên chuyển đến được đưa xuống tàu số hiệu VP - 1421 của anh Nguyễn Văn H sinh năm 1968 ở thôn Việt An, xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Nguyễn Văn H khai được Phan Thị Hương sinh năm 1959 ở khu Hòa Phong, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thuê vận chuyển đất từ H Yên đến Phú Thọ với giá 35.000đồng/01m³, khi giao hàng sẽ thanh toán tiền.

Tại biên bản xác định hiện trường xác định: Hiện trường chung là khu vực trang trại đã được đào xúc đất để làm ao cá, được bao quanh bởi các đường đất và nương xây địa phương. Phía bắc giáp đường đất, phía Đông giáp đường đất, phía Tây giáp đường đất, phía Nam giáp nương xây địa phương. Kích thước tổng thể khu đất có chiều dài 190m, chiều rộng nhất khoảng 80m, chiều hẹp nhất khoảng 60m, độ sâu khoảng 5m. Hiện trường cụ thể: Chiều dài khoảng 65m, chiều rộng khoảng 8,4m độ sâu khoảng 4,9m. Lớp đất mặt tại đoạn đường khai thác được xúc gạt sang bên cạnh để xúc lớp đất màu ghi xám.

Theo Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 30/3/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi về chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa từ năm 2018 đến năm 2020, phần nguyên tắc chuyển đổi có nội D: *“cho phép sử dụng tối đa 20% diện tích đất trồng lúa để nuôi trồng thủy sản, nH độ sâu của mặt bằng hạ thấp không quá 1,2m và phục hồi lại được mặt bằng khi chuyển trở lại để trồng lúa”*.

Ngày 23/3/2023, Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh H Yên đã có kết quả đo đạc thực tế là:

- Diện tích toàn khu vực ao đã đào là: 15.708,80m².
- Hiện, độ cao bờ ao được xác định: dao động từ 1,73m đến 2,44m.
- Độ cao đáy ao được xác định: dao động từ -1,20m đến -2,77m.
- Khối lượng được đào từ mặt ruộng trung bình (1,27m) đến độ cao 0,07m: 18.850,56m³.

- Khối lượng đã đào từ độ cao cho phép 0,07m ($1,27\text{m}-1,2\text{m}=0,07\text{m}$) đến đáy ao thực tế hiện tại: $25.245,88\text{m}^3$.

- Tổng khối lượng đào: từ mặt ruộng trung bình đến đáy ao hiện tại: $18.850,56\text{m}^3 + 25.245,88\text{m}^3 = 44.096,44\text{m}^3$.

Đối chiếu quy định tại Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 30/3/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi với số liệu kết quả đo đạc thực tế thì: Về diện tích đất mà H được khai thác là: $14.389\text{m}^2 \times 20\% = 2.877,8\text{m}^2$; Về chiều sâu của mặt bằng khu ruộng mà H được hạ thấp không quá 1,2m là: $2.877,8\text{m}^2 \times 1,2\text{m} = 3.453.36\text{m}^3$. Trong khi đó, diện tích toàn khu vực ao mà H đã đào là $15.708,80\text{m}^2$, đã vượt quá 5,45 lần ($15.708,80\text{m}^2 / 2.877,8\text{m}^2$), tương đương 545,86%. Tổng khối lượng mà H đã đào từ mặt ruộng trung bình đến đáy ao hiện tại là: $44.096.44\text{m}^3$ nên khối lượng đào vượt quá quy định là: $44.096,44\text{m}^3 - 3.453.36\text{m}^3 = 40.643,08\text{m}^3$ (tương đương 1.176,9%).

Tổng diện tích đất mà H quản lý, sử dụng tại cánh đồng Lúa thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi gồm của cả 07 hộ gia đình là: 14.389m^2 . Kết quả đo đạc của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh H Yên, chiếu theo bản đồ địa chính của xã Tân Phúc thì diện tích chênh lệch tăng giữa diện tích ao đã đào với diện tích đất của cả 07 hộ do H quản lý sử dụng là: $15.708,80\text{m}^2 - 14.389\text{m}^2 = 1.319,8\text{m}^2$. Diện tích đất tăng thêm ($1.319,8\text{m}^2$) này qua xác minh xác định là đất thuộc đường giao thông nội đồng và một phần đất công ích của xã Tân Phúc, H không được cơ quan có thẩm quyền giao đất, cho thuê đối với diện tích đất này. Phần đất mà H thuê máy xúc đào đất vào thời điểm bị Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh H Yên phát hiện có một phần là đường giao thông nội đồng.

Ngày 10/02/2023, Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh H Yên trung cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn trắc địa và khoáng sản Đại Việt tiến hành đo đạc xác định khối lượng đất trong kHng tàu thủy số hiệu VP - 1421 và trong tH xe ô tô biển số 89H - 029.59, đồng thời lấy mẫu đất tại vị trí các đối tượng xúc đất ở trang trại của H thuộc thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, lấy mẫu đất trong kHng tàu thủy VP - 1421 và lấy mẫu đất trong tH xe ô tô biển số 89H - 029.59. Ngày 16/02/2023, Công ty trách nhiệm hữu hạn trắc địa và khoáng sản Đại Việt xác định mẫu đất trong kHng tàu số hiệu VP - 1421, trong tH xe ô tô biển số 89H - 029.59 và tại vị trí các đối tượng xúc đất ở trang trại của H thuộc thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi là khoáng sản trong khoản 1 Điều 2 Luật Khoáng sản và cùng đạt tiêu chuẩn sét gạch ngói.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 26/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình S huyện Ân Thi, kết luận:

- $24,6\text{m}^3$ đất đạt tiêu chuẩn sét gạch ngói quản lý trên tH xe ô tô biển số 89H - 029.59 có giá là 1.599.000 đồng.

- $250,5\text{m}^3$ đất đạt tiêu chuẩn sét gạch ngói quản lý trên xà lan máy số hiệu VP - 1421 có giá là 16.282.500 đồng.

- Từ chối định giá 370 tấn đất đã khai thác vào ngày 07/02/2023, lý do theo điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định số 30/2018/NĐ ngày 07/3/2018 “*Hội đồng định giá có quyền từ chối định giá trong các trường hợp: Không đủ thời gian để định giá, không đủ các điều kiện cần thiết để tiến hành định giá; các tài liệu cung cấp không đủ hoặc không có giá trị để định giá, nội D yêu cầu định giá vượt quá thẩm quyền hoặc hiểu biết chuyên môn của mình*”.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Huy H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi N vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS-AT ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Trần Huy H về tội Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai khoản 1 Điều 228 của Bộ luật hình S.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Trần Huy H phạm tội Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai
Áp dụng khoản 1 Điều 228; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS

Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù NH cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 tháng 06 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh H Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu người được án treo cố ý vi phạm N vụ theo quy định của Luật thi hành án hình S 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại áp dụng Điều 92 Luật THAHS

* Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Đối với 275,1m³ đất sét đã thu giữ hiện đang được quản lý tại Doanh ngH tư nhân vật liệu xây dựng Vi Vân thuộc xã Chí Tân, huyện Khoái Châu, tỉnh H Yên để chờ xử lý là tài sản mà H đã thực hiện hành vi phạm tội nên buộc H phải hoàn trả lại hiện trạng ban đầu.

- Về trách nhiệm dân S: không

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa:

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì. Tuy nhiên tôi đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng vì vậy đề nghị HĐXX cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội D vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Huy H đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT; của người có QLVN liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở Kết luận: Năm 2015, được phép chuyển đổi cơ cấu cây trồng của cơ quan có thẩm quyền, Trần Huy H đã sử dụng 14.389m² đất nông ngh (đất trồng lúa) tại khu vực cánh đồng Lúa thuộc thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh H Yên để trồng cây hàng năm, cây lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản. Trong quá trình sử dụng đất, ngày 26/9/2022 H đã bị Ủy ban nhân dân xã Tân Phúc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi đào mở rộng ao gây sạt lở bờ máng trạm bơm thôn Ninh Đạo. Đến ngày 07/02/2023 H lại tiếp tục thực hiện hành vi thuê người dùng máy xúc để đào thông các ao với nhau, sau đó lấy phân đất sét bên dưới để bán lấy tiền thì bị phát hiện.

Quá trình điều tra xác định: Về độ sâu của ao H đã đào là 40.643,08m³, vượt quá mức cho phép là 3.453.36m³ (tương đương với 1.176,9%), diện tích toàn bộ khu ao đã đào là 15.708,80m², vượt quá 5,45 lần cho phép và còn sử dụng lấn chiếm 1.319,8m² đất công ích và đất giao thông nội đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo xâm phạm trật tự quản lý kinh tế cụ thể đã xâm phạm chế độ quản lý và sử dụng đất đai của Nhà nước, hành vi đào đất của bị cáo đã vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 12 Luật Đất đai năm 2013 và điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ; hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo về tội Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai theo khoản 1 Điều 228 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình S đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải và hứa tự khắc phục hậu quả do mình gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình S. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn,

mẹ già con đông và còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình, có đơn xác nhận đề nghị của địa phương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, có 01 tiền S (Ngày 26/9/2022 bị Ủy ban nhân dân xã Tân Phúc quyết định xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000 đồng về hành vi vi phạm các quy định về sử dụng đất đai. Ngày 02/8/2023 đã chấp hành nộp phạt) NH là tình tiết định tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS, đây là lần đầu bị cáo phạm tội và ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và cũng thể hiện chính sách nhân đạo trong pháp luật hình S của Nhà nước ta.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có tài sản riêng, làm ruộng thu nhập thấp không ổn định nên không áp dụng.

[5] *Về vật chứng*:

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 xe máy xúc màu vàng nhãn hiệu Hyundai; các xe ô tô gồm: xe ô tô biển số 90C - 098.26 của anh Nguyễn Ngọc Sơn điều khiển, xe ô tô 89H - 026.62 của anh Nguyễn Văn Hoàng điều khiển, xe ô tô biển số 89H - 020.06 của anh Phạm Ngọc Tuấn điều khiển, xe ô tô biển số 35H - 018.00 của anh Phạm Văn Học điều khiển, xe ô tô biển số 34C - 161.78 của anh Đồng Văn Sỹ điều khiển, xe ô tô biển số 34H - 020.86 của anh Hoàng Công Việt điều khiển, xe ô tô biển số 34C - 223.14 của anh Nguyễn Văn Cương điều khiển. Tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Vi Thành ở xã Phú Thịnh, huyện Kim Động gồm: 01 xe ô tô biển số 89H - 029.59 cùng 24,6m³ đất trên tH xe do anh Bùi Đức Thịnh điều khiển; 01 tàu thủy số hiệu VP-1421 cùng 250,5m³ đất trong kHng tàu, chủ tàu là ông Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định các phương tiện này không liên quan đến vụ án nên trả các xe ô tô biển số 89H - 020.06, 34C - 161.78, 34C - 223.14, 34H - 020.86, 90C - 098.26, 35H - 018.00, 89H - 026.62, 89H - 029.59, 01 xà lan máy biển số VP - 1421, 01 máy xúc màu vàng nhãn hiệu Hyundai cho các chủ sở hữu đã nhận lại và không có ý kiến gì nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 275,1m³ đất sét đã thu giữ hiện đang được quản lý tại Doanh nghiệp tư nhân vật liệu xây dựng Vi Vân thuộc xã Chí Tân, huyện Khoái Châu, tỉnh H Yên là vật chứng của vụ án do hành vi đào đất của bị cáo mà có nên buộc bị cáo khắc phục hậu quả để khôi phục hiện trạng, vì vậy bị cáo có trách nhiệm vận chuyển số đất sét này về vị trí bị cáo đã khai thác.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 228; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; Khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Huy H phạm tội Vi phạm các quy định về sử dụng đất đai.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Huy H 01 năm 03 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Huy H cho UBND xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh H Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình S. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Buộc bị cáo H vận chuyển 275,1m³ đất sét đã thu giữ hiện đang được quản lý tại Doanh ngH tư nhân vật liệu xây dựng Vi Vân thuộc xã Chí Tân, huyện Khoái Châu, tỉnh H Yên trả lại vị trí đã khai thác để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

Có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKSAT ngày 30/8/20233 kèm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2023 giữa Công an huyện Ân Thi và Chi cục Thi hành án dân S huyện.

4. Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh L, UBND xã Tân Phúc (ông V là đại diện) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- VKSND tỉnh H Yên;
- CQ THA hình S Công an huyện;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo; người có QLVN liên quan;
- Lưu Hs.

Phạm Bá Hân